

Hán dịch: Đời Lưu Tống, Cương-lương-gia-xá
Việt dịch: Linh Sơn Pháp Bảo Đại Tạng Kinh

KINH TAM KIẾP TAM THIÊN PHẬT DUYÊN KHỞI

QUÁ KHỨ TRANG NGHIÊM KIẾP
THIÊN PHẬT DANH - THỨ NHẤT

1.700 – 1.800

KINH LỄ TAM THIÊN PHẬT DANH

NIỆM HƯƠNG

(chủ lễ thắp 3 cây nhang quỳ ngay thẳng, cầm hương ngang trán niệm bài Cúng Hương)

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN

Án lam xóa ha (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHÂN NGÔN

Tu rị, tu rị, ma ha tu rị, tu tu rị, ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

**Án - ta phạ bà phạ, truat đà ta phạ, đạt mạ ta phạ,
bà phạ truat độ hám.** (3 lần)

AN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

**Năng mờ tam mãn đa, một đà nẫm,
Án - độ rô, độ rô, địa vĩ ta bà-ha.** (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Thử nhứt biện hương, phi sắc phi không, thị chơn thị giả.
Linh linh bất muội, liễu liễu thường minh. Siêu hồ nhứt
nguyệt chi quang, hàm đẳng thái hư chi lượng.

Tức giới, tức định, tức tuệ, phi mộc, phi hỏa, phi yên, thâm
lai tại nhất vi trần, tán khứ phổ châu sa giới.

Tiên cúng Thích-ca Điều ngự, thứ cúng Tịnh-độ bốn sư, vô
lượng thánh hiền trượng thử chơn hương phổ đồng cúng
dường.

Nam-mô Hương Cúng Đường Bồ-tát Ma-ha-tát.

TÁN PHẬT

Pháp Vương vô thượng Tôn

Tam-giới vô luân thất

Thiên nhơn chi Đạo-sư

Tứ-sanh chi Từ-phụ

Ư nhứt niệm quy-y

Năng diệt tam-kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế-châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương xạ nhiệt

Pháp giới môn huân

Chư Phật hải hội tất diêu văn

Tùy xứ kiết tường vân

Thành ý phương ân

Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên Thủ Thiên Nhân Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà Ra Ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng,

cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà
da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra mạ mạ
phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra
xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô
hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, Bồ-đề dạ Bồ-đề dạ,
bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ
ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất
đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì, ta bà ha. Ma ra
na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha,
a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma
yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà
lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà ha. (3 lần)

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN VĂN

Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chương nên quy mạng sám-hối.

CHÍ TÂM SÁM HỐI: Đệ tử chúng con... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhẫn đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm. Lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết.

Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy hư-không. Con từ vô thủy đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi.

Kinh rằng: Đức Tỳ Lô Giá Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ lại theo dòng vô minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc.

Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ ăn năn, phụng đối trước các đức Phật và A Di Đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thủy, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thấy đều được rốt ráo thanh tịnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thấy đều hồi hướng dùng trang nghiêm Tịnh-độ khắp với chúng sanh, đồng sanh về nước An Dưỡng.

Nguyện đức A Di Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tinh tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh-độ. Đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mắt thấy đức A Di Đà cùng các Thánh chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật-đạo. Đệ-tử sám-hối phát nguyện rồi quy mạng đánh lễ:

Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới đại từ đại bi
A Di Đà Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo.

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Lạy đấng Tam-giới Tôn
Quy mạng mười phương Phật
Con nay phát nguyện lớn
Lạy tam thiên Phật danh
Trên đền bốn ơn nặng
Dưới cứu khổ tam đồ
Nếu có ai thấy nghe
Đều phát Bồ-đề tâm,
Khi mãn báo thân này
Sanh qua cõi Cực-lạc.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Phật pháp rộng sâu rất nhiệm màu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.

Nam-mô Hồng Danh Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

Đại từ đại bi mẫn chúng sanh
Đại hỷ đại xả tế hàm thức
Tướng hảo quang minh dĩ tự nghiêm
Chúng đẳng chí tâm quy mạng lễ.

ĐẢNH LỄ PHẬT DANH 1800

1. **Nam-mô Vô Thượng Diệu Pháp Nguyệt Phật.**
2. **Nam-mô Vô Khủng Úy Quang Phật.**
3. **Nam-mô Đẳng Chánh Giác Phật.**
4. **Nam-mô Vô Vi Thanh Khánh Phật.**
5. **Nam-mô Phổ Chiếu Luân Nguyệt Phật.**
6. **Nam-mô Phổ Luân Phật.**
7. **Nam-mô Thính Thái Ý Phật.**
8. **Nam-mô Vô Ngại Tư Duy Phật.**
9. **Nam-mô Diệt Tư Duy Phật.**

10. **Nam-mô Tinh Tấn Hoài Phật.**
11. **Nam-mô Giới Cung Kính Phật.**
12. **Nam-mô Phục Oán Phật.**
13. **Nam-mô Khoái Thượng Hoài Phật.**
14. **Nam-mô Giác Phục Đào Ba Phật.**
15. **Nam-mô Vô Diệt Tuệ Phật.**
16. **Nam-mô Phục Dục Cúc Thích Phật.**
17. **Nam-mô Đáo Cứu Cánh Phật.**
18. **Nam-mô Hoa Tiên Phật.**
19. **Nam-mô Hư Không Tuệ Phật.**

20. **Nam-mô Tự Tư Duy Phật.**
21. **Nam-mô Tuệ Lực Phật.**
22. **Nam-mô Viêm Thắng Hải Phật.**
23. **Nam-mô Tấn Nguy Nguy Thanh Phật.**
24. **Nam-mô Phổ Âm Phật.**
25. **Nam-mô Toái Kim Cang Phật.**
26. **Nam-mô Vi Thanh Phật.**
27. **Nam-mô Vô Khuyết Tinh Tấn Phật.**
28. **Nam-mô Đại Tinh Tấn Thanh Quang Phật.**
29. **Nam-mô Tịch Tĩnh Quang Minh Thân Phật.**

30. **Nam-mô Thắng Úy Phật.**
31. **Nam-mô Thiên Sở Kính Đức Hỷ Phật.**
32. **Nam-mô Pháp Hoa Phật.**
33. **Nam-mô Tịnh Thanh Phật.**
34. **Nam-mô Nguyệt Hỷ Phật.**
35. **Nam-mô Hoài Tràng Phật.**
36. **Nam-mô Thiện Ý Thành Phật.**
37. **Nam-mô Vô Khủng Úy Lực Phật.**
38. **Nam-mô Khánh Âm Phật.**
39. **Nam-mô Nhật Hoa Phật.**

40. **Nam-mô Trùng Trú Tư Duy Phật.**
41. **Nam-mô Ái Hoài Phật.**
42. **Nam-mô Nguyệt Thanh Phật.**
43. **Nam-mô Vô Vi Thành Phật.**
44. **Nam-mô Vô Ngộ Ngã Nhiệt Ý Phật.**
45. **Nam-mô Trí Chiếu Đánh Vương Phật.**
46. **Nam-mô Đế Tụ Ý Phật.**
47. **Nam-mô Trí Nhật Phổ Chiếu Phật.**
48. **Nam-mô Hỷ Lạc Như Kiến Phật.**
49. **Nam-mô Hoài Mạng Phật.**

50. **Nam-mô Hoài Tư Phật.**
51. **Nam-mô Vô Phiền Phật.**
52. **Nam-mô Căn Bản Thượng Phật.**
53. **Nam-mô Đại Tư Duy Phật.**
54. **Nam-mô Hoài Tượng Phật.**
55. **Nam-mô Đại Tinh Tấn Hoài Phật.**
56. **Nam-mô Vô Khủng Úy Phật.**
57. **Nam-mô Danh Dự Âm Phật.**
58. **Nam-mô Đại Thanh Tuệ Vô Khuyết Thất Phật.**
59. **Nam-mô Giới Phú Phật.**

60. **Nam-mô Oai Thân Phật.**
61. **Nam-mô An Lạc Quang Phật.**
62. **Nam-mô Pháp Hành Thâm Thắng Nguyệt Phật.**
63. **Nam-mô Dĩ Diệt Quang Phật.**
64. **Nam-mô Pháp Quang Minh Từ Cảnh Tượng
Nguyệt Phật.**
65. **Nam-mô Ba-La La Kiên Phật.**
66. **Nam-mô Đãi Oai Phật.**
67. **Nam-mô Nguyệt Nội Phật.**
68. **Nam-mô Thường Trí Tác Hóa Phật.**

69. **Nam-mô Sơn Vương Thắng Tạng Vương Phật.**
70. **Nam-mô Phá Kim Cang Kiên Phật.**
71. **Nam-mô Từ Thí Phật.**
72. **Nam-mô Đế Tinh Tấn Phật.**
73. **Nam-mô Vô Lượng Hỷ Quang Phật.**
74. **Nam-mô Quang Oai Phật.**
75. **Nam-mô Pháp Hoa Cao Tràng Vân Phật.**
76. **Nam-mô Hoài Quang Phật.**
77. **Nam-mô Xuất Du Nê Phật.**
78. **Nam-mô Quyên Chúng Tánh Phật.**

79. **Nam-mô Pháp Hải Thuyết Thanh Vương Phật.**
80. **Nam-mô Đại Oai Phật.**
81. **Nam-mô Pháp Lôi Tràng Vương Thắng Phật.**
82. **Nam-mô Đức Liên Hoa Phật.**
83. **Nam-mô Pháp Luân Quang Minh Đánh Phật.**
84. **Nam-mô Tràng Quang Phật.**
85. **Nam-mô Pháp Trí Phổ Quang Minh Phật.**
86. **Nam-mô Vô Vi Hoa Phật.**
87. **Nam-mô Đại Thắng Quang Phật.**
88. **Nam-mô Vô Vi Quang Oai Phật.**

89. **Nam-mô Đạo Oai Phật.**
90. **Nam-mo Tịnh Tư Duy Pháp Hoa Phật.**
91. **Nam-mô Pháp Vân Hồng Vương Phật.**
92. **Nam-mô Hư Không Công Đức Phật.**
93. **Nam-mô Tối Như Ý Phật.**
94. **Nam-mô Tu-di Tối Thanh Phật.**
95. **Nam-mô Tự Tại Hoài Phật.**
96. **Nam-mô Vô Vi Xưng Phật.**
97. **Nam-mô Pháp Nhật Trí Chuyển Nhiên Đăng Phật.**

98. **Nam-mô Vô Ngại Phổ Hiện Phật.**
99. **Nam-mô Đế Thích Tràng Vương Phật.**
100. **Nam-mô Vô Lượng Hương Quang Minh Phật.**
(một ngàn tám trăm hiệu Phật)

Đem nhân duyên công đức lễ Phật này,
nguyện đặng thân trang nghiêm của trăm
phước tướng tốt tròn đầy.

Pháp thân chư Phật, tướng tốt theo hình,
theo chúng sanh tiếng giọng chẳng thêm
chẳng bớt, con và chúng sinh nguyện đều
thành tựu. (1 lạy)

Nam-mô Phổ Hiền Bồ-tát Ma-ha-tát.

(3 lần)

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời, chiếu kiến ngũ-uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá Lợi Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá Lợi Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức, vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý-thức-giới, vô vô-minh, diệc vô vô-minh tận,

nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí, diệt vô đắc, dĩ vô sở đắc cố.

Bồ-đề tát-đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la-tam-miệu tam bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhứt thiết khổ, chân thật bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát ba ha.

(3 lần)

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

Ly bà ly bà đế,
Cầu ha cầu ha đế,
Đà ra ni đế,
Ni ha ra đế,
Tỳ lê nễ đế,
Ma ha đà đế,
Chơn lăng càn đế, ta bà-ha. (7 lần)

SÁM PHỔ HIỀN

Nay con lạy nguyện tu hành
Phổ Hiền nguyện lớn sẵn dành mười môn:
Một là nguyện lạy Thế Tôn
Hiện thân trước Phật hết lòng kính tin.
Hai, khen Phật đức rộng thênh
Lời hay, tiếng tốt tận tình ngợi ca.
Ba thời sắm đủ hương hoa
Tràng phan, bảo cái, dâng ra cúng dường.
Bốn, vì mê chấp lầm đường
Tham sân nghiệp chướng con thường sám luôn.

Năm, suy công đức vàn muôn
Của phàm, của Thánh con đồng vui ưa.
Sáu, khi Phật chứng thượng thừa
Pháp màu con thỉnh đã vừa truyền trao.
Bảy, lòng chẳng chút lãng xao
Cầu xin chư Phật chớ vào vô dư.
Tám, thường tu học Đại-thừa
Bao giờ bằng Phật mới vừa lòng con.
Chín, thề chẳng dám mỗi mòn
Dắt dìu muôn loại đều tròn pháp thân.
Mười, đem tất cả công huân
Mọi loài cùng hưởng, khắp trần cùng vui.

Mười điều nguyện lớn, nguyện rồi
Nguyện về Cực Lạc, nguyện ngồi tòa sen.

TÁN HỘ PHÁP

Trời, A-tu-la, Dạ-xoa thủy,
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ủng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
Thường với người đời sanh lòng từ,

Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn,
Phước trí vô biên lợi quần sanh,
Bao nhiêu tội nghiệp thả tiêu trừ,
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
Thường trì định phục để giúp thân,
Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát

Ma-ha-tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Lễ Phật công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hướng
Phổ nguyện pháp giới chư chúng-sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật-sát.
Nguyện tiêu tam chương trừ phiền-não
Nguyện đắc trí tuệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây-phương Tịnh-độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn hữu.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đẳng, cung tỳ Phật tiền, chuyên tâm Lễ bái Tam Kiếp Tam Thiên Phật Danh sám hối công đức chuyên vì hồi hướng cầu nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: âm siêu dương thối, pháp giới chúng-sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

TAM TỰ QUY

**Tự Quy y Phật, Đương nguyện chúng sanh, Thể giải
đại đạo, Phát Vô-thượng tâm.**

**Tự Quy y Pháp, Đương nguyện chúng sanh, Thâm
nhập kinh tạng, Trí huệ như hải.**

**Tự Quy y Tăng, Đương nguyện chúng sanh, Thống
lý đại chúng, Nhất thiết vô ngại.**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.